

Số: 706/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 07 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Công văn số 4208/BKH-CN-KHTC ngày 14/12/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 2968/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 04/TTr-SKH-CN ngày 12/02/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2019, gồm các nội dung sau:

1. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tổng số: 40.

Tổng kinh phí: 15.208.000.000 đồng (*Mười lăm tỷ, hai trăm linh tám triệu đồng*).

2. Các hoạt động tập huấn, tuyên truyền phổ biến tiến bộ kỹ thuật; hỗ trợ, ứng dụng, chuyển giao thành tựu khoa học và công nghệ.

Tổng kinh phí: 6.800.000.000 đồng (*Sáu tỷ, tám trăm triệu đồng*).

3. Các hoạt động nghiệp vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ.

Tổng kinh phí: 2.507.000.000 đồng (*Hai tỷ, năm trăm linh bảy triệu đồng*).

Tổng kinh phí từ nguồn sự nghiệp khoa học năm 2019 là: **24.515.000.000 đồng** (*Hai mươi bốn tỷ, năm trăm mười lăm triệu đồng*).

(*chi tiết Kế hoạch kèm theo Quyết định này*)


Điều 2. Tổ chức thực hiện: Giao Sở Khoa học và Công nghệ

- Căn cứ Kế hoạch UBND tỉnh được phê duyệt, thông báo danh mục các đề tài, dự án và hướng dẫn Ban chủ nhiệm các đề tài, dự án xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện.

- Ký kết hợp đồng, cấp kinh phí cho các đề tài, dự án và các hoạt động chuyển giao, áp dụng thành tựu khoa học và công nghệ; quản lý và gia hạn thời gian thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Thành lập Hội đồng tư vấn, tổ chức nghiệm thu, đánh giá, tổng hợp kết quả các đề tài, dự án và các nhiệm vụ hoạt động khoa học và công nghệ theo Kế hoạch được duyệt, báo cáo UBND tỉnh, Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh; thanh lý hợp đồng, phối hợp với Sở Tài chính quyết toán kinh phí, thu hồi vốn nộp ngân sách tỉnh (nếu có) theo đúng quy định.

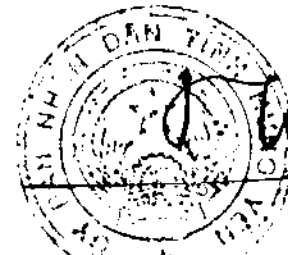
- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, các ngành liên quan căn cứ quy định của Nhà nước, của tỉnh, chức năng nhiệm vụ được phân công, nội dung Kế hoạch kèm theo Quyết định này, quản lý, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện, sử dụng vốn đúng mục đích, đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị chủ trì và Chủ nhiệm các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.// 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các thành viên Hội đồng KH&CN tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Hưng

KẾ HOẠCH

Khoa học và công nghệ năm 2019

*(Kèm theo Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Phần I

CÁC DỰ ÁN, ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

I. Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

1. Đề tài: Nghiên cứu, ứng dụng các biện pháp kỹ thuật nhằm khắc phục hiện tượng ra quả cách năm góp phần tăng năng suất của giống vải lai trứng tại huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Viện Nghiên cứu Rau quả.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2021 (36 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

2. Dự án: Xây dựng mô hình chuỗi giá trị hàng hóa đổi với giống lúa ĐS1 và GL102 phục vụ chế biến lúa gạo xuất khẩu tại tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Công ty cổ phần giống cây trồng - Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2020 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 680.000.000 đồng (*Sáu trăm tám mươi triệu đồng*).

3. Đề tài: Ứng dụng công nghệ nhân và phát triển giống hoa lan huệ lai cánh đơn, kép tại huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2020 (30 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 450.000.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi triệu đồng*).

4. Đề tài: Nghiên cứu duy trì và phát triển một số giống hoa trà ở Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hoa, cây cảnh - Viện Nghiên cứu Rau quả.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2021 (36 tháng).
- Kinh phí thực hiện năm 2019: 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

5. Dự án: Xây dựng mô hình trồng và hoàn thiện quy trình sản xuất cây Đinh lăng và cây Cà gai leo tại tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Thực nghiệm Sinh học Nông nghiệp Công nghệ cao - Viện Di truyền Nông nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017 - 2020 (36 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 240.000.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi triệu đồng*).

6. Đề tài: Nghiên cứu hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng, phương pháp sơ chế và bảo quản Đương quy và Ngưu tất tại tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

7. Đề tài: Ứng dụng công nghệ nông hóa hoàn thiện các biện pháp kỹ thuật tổng hợp nhằm tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế trong sản xuất chuỗi tây tại tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm tư vấn Khoa học công nghệ Tài nguyên Môi trường - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 350.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*).

8. Đề tài: Tuyển chọn và phát triển một số giống hoa hồng Bungaria tạo nguồn giống mới cho vùng trồng hoa cây cảnh huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Viện Di truyền Nông nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

9. Đề tài: Nghiên cứu biện pháp kỹ thuật để đẩy sớm thời vụ và dải vụ thu hoạch trên giống vải lai tại huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hưng Yên.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2022 (36 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

10. Đề tài: Ứng dụng khoa học và công nghệ để xây dựng mô hình liên kết chuỗi trong sản xuất cúc hoa vàng làm nguồn dược liệu tại tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Thực nghiệm Sinh học Nông nghiệp Công nghệ cao - Viện Di truyền Nông nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

11. Đề tài: Nghiên cứu xây dựng mô hình hữu cơ theo chuỗi đối với một số nông sản chủ lực trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Viện Quy hoạch và Thiết kế Nông nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*).

12. Dự án: Xây dựng mô hình nuôi gà, vịt hướng trứng theo VietGAHP và bảo quản trứng gà, trứng vịt tươi thương phẩm bằng phương pháp phun sương dầu paraffin tại Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Viện Chăn nuôi.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2020 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 430.000.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi triệu đồng*).

13. Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật gây động dục đồng loạt kết hợp với thụ tinh nhân tạo nhằm tăng khả năng sinh sản và chăn nuôi theo hướng hàng hoá đối với đàn bò của tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Viện Công nghệ Sinh học - Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2022 (36 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*).

14. Đề tài: Điều tra, đánh giá tác động môi trường của việc nuôi tôm thẻ chân trắng tại tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Chi cục Thủy sản tỉnh Hưng Yên.
- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020 (12 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).
- Tổng kinh phí mục I: 5.600.000.000 đồng (*Năm tỷ, sáu trăm triệu đồng*).**

II. Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

1. Dự án: Nghiên cứu hoàn thiện, ứng dụng dây chuyền sản xuất đậu phụ theo hướng công nghiệp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và dịch vụ Khoa học và công nghệ - Công ty TNHH Mỹ An.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2020 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 450.000.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi triệu đồng*).

2. Đề tài: Nghiên cứu, ứng dụng hệ thống pin năng lượng mặt trời cấp điện cho các toà nhà công sở trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).
- Tổng kinh phí mục II: 750.000.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi triệu đồng*).**

III. Lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn

1. Đề tài: Giải pháp chủ yếu trong chuyển trọng tâm từ dân số - kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2018-2025

- Đơn vị thực hiện: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hưng Yên.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2020 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 230.000.000 đồng (*Hai trăm ba mươi triệu đồng*).

2. Đề tài: Xây dựng hệ thống học liệu nhằm khắc phục căn bản tình trạng phát âm và viết chính tả nhầm lẫn hai phụ âm đầu L và N của học sinh, người dân tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hưng Yên.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2020 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

3. Đề tài: Giải pháp cơ bản thu hút đầu tư, phát triển bền vững cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đến năm 2020 tầm nhìn 2030

- Đơn vị thực hiện: Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2019 (18 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng*).

4. Đề tài: Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính đầu tư dự án xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Sở Tài chính.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2019 (18 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*).

5. Đề tài: Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã trong thúc đẩy sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
- Thời gian thực hiện: năm 2019 - 2021 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

6. Đề tài: Nghiên cứu ảnh hưởng của đầu tư nước ngoài đến phát triển kinh tế của tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
- Thời gian thực hiện: năm 2019 - 2021 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

7. Đề tài: Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý, kiểm soát các dự án đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Kho bạc nhà nước Hưng Yên.
- Thời gian thực hiện: năm 2019 - 2020 (12 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*).

8. Đề tài: Thời cơ và thách thức đối với công nhân lao động trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong xu thế cách mạng công nghiệp 4.0

- Đơn vị thực hiện: Trường Đại học Công đoàn.
- Thời gian thực hiện: năm 2019 - 2020 (12 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

9. Đề tài: Xây dựng mô hình liên kết đào tạo giữa nhà trường với các doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề tại tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên.
- Thời gian thực hiện: năm 2019 - 2020 (18 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*).

Tổng kinh phí mục III: 2.190.000.000 đồng (*Hai tỷ, một trăm chín mươi triệu đồng*).

IV. Lĩnh vực sở hữu trí tuệ

1. Dự án: Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Cam Đồng Thanh” cho sản phẩm cam của huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH phát triển tài sản trí tuệ Việt.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2019 (15 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 128.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi tám triệu đồng*).

2. Dự án: Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Đúc đồng Lộng Thượng” dùng cho các sản phẩm đúc đồng huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ Âu Mỹ.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2020 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 350.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*).

3. Dự án: Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Cam Hưng Yên” cho sản phẩm cam của tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt.
- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021 (20 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 420.000.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi triệu đồng*).

4. Dự án: Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Long nhãn Hưng Yên” của tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021 (20 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 420.000.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi triệu đồng*).

5. Dự án: Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Bánh tẻ Phụng Công - Văn Giang” dùng cho sản phẩm bánh tẻ của xã Phụng Công huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021 (20 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 350.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*).

6. Dự án: Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Mộc Hòa Phong” dùng cho các sản phẩm nghề mộc của huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH Nghiên cứu, ứng dụng và quản lý khoa học và công nghệ Trí tuệ Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021 (24 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 350.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*).

7. Dự án: Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Nếp thơm Hưng Yên” cho sản phẩm lúa nếp thơm của tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Viện Thổ nhưỡng Nông hóa.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021 (24 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 450.000.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi triệu đồng*).

Tổng kinh phí mục IV: 2.468.000.000 đồng (*Hai tỷ, bốn trăm sáu mươi tám triệu đồng*).

V. Lĩnh vực y tế, môi trường, công nghệ thông tin

1. Đề tài: Đánh giá hiện trạng môi trường và ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý mùi và chất thải rắn tại các trang trại chăn nuôi gà tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm tư vấn Khoa học công nghệ tài nguyên và môi trường - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2020 (24 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

2. Đề tài: Nghiên cứu hiệu quả của vitamin D3 đến giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi tại huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2017- 2019

- Đơn vị thực hiện: Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Hưng Yên.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2020 (24 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 220.000.000 đồng (*Hai trăm hai mươi triệu đồng*).

3. Đề tài: Đánh giá thực trạng mức độ an toàn vệ sinh thực phẩm nông sản và xác định ảnh hưởng của đất, nước tưới đến mức độ an toàn nông sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Viện Thổ nhưỡng nông hóa.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2021 (36 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng*).

4. Đề tài: Thực trạng và giải pháp can thiệp quản lý theo chuỗi chất lượng, nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm tại bếp ăn tập thể của các nhà máy, xí nghiệp, trường học tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2018-2019

- Đơn vị thực hiện: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Sở Y tế Hưng Yên.
- Thời gian thực hiện: năm 2018 - 2020 (24 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 280.000.000 đồng (*Hai trăm tám mươi triệu đồng*).

Tổng kinh phí mục V: 1.500.000.000 đồng (*Một tỷ năm trăm triệu đồng*).

VI. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực khác

1. Dự án: Nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa của các doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016 - 2020

- Đơn vị thực hiện: Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.
- Nội dung: Thực hiện theo Quyết định số 2474/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa của các doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016- 2020.
- Kinh phí năm 2019: 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng*).

2. Nhiệm vụ: Quy định xây dựng và tổ chức hoạt động trạm cân đối chứng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.
- Nội dung: Thực hiện theo Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định xây dựng và tổ chức hoạt động trạm cân đối chứng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.
- Kinh phí năm 2019: 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*).

3. Nhiệm vụ: Triển khai ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020 (12 tháng).
- Kinh phí năm 2019: 1.500.000.000 đồng (*Một tỷ năm trăm triệu đồng*).

4. Chương trình phát triển đàn bò lai hướng thịt chất lượng cao của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2019-2023

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2023.
- Nội dung: Thực hiện Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển đàn bò lai hướng thịt chất lượng cao của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2019-2023.
- Kinh phí năm 2019: 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*).

Tổng kinh phí mục VI: 2.700.000.000 đồng (*Hai tỷ, bảy trăm triệu đồng*).

Tổng kinh phí phần I: 15.208.000.000 đồng (*Mười lăm tỷ, hai trăm linh tám triệu đồng*).

Phần II
HOẠT ĐỘNG TẬP HUẤN, TUYÊN TRUYỀN PHỔ BIẾN TIẾN BỘ KỸ THUẬT; HỖ TRỢ, ỨNG DỤNG, CHUYỂN GIAO THÀNH TỰU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

I. Nhiệm vụ áp dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất

1. Mở rộng mô hình nuôi thâm canh cá trắm đen trong ao trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm tư vấn, sản xuất, dịch vụ và chuyển giao công nghệ Thủy sản - Viện nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2019 (18 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 420.000.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi triệu đồng*).

2. Xây dựng mô hình nhân giống và sản xuất cây hoa Đỗ Quyên bản địa tại huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020 (18 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

3. Xây dựng, hoàn thiện quy trình sản xuất giống cây hoa cúc dược liệu bằng công nghệ invitro phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tỉnh Hưng Yên.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020 (12 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*).

4. Xây dựng mô hình sản xuất hàng hoá giống cà chua VT10, VT5 chất lượng theo hướng an toàn tại tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Viện Cây lương thực và cây thực phẩm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020 (12 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 350.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*).

5. Xây dựng mô hình chuỗi giá trị khép kín đối với sản phẩm bí xanh NOVA 209 và bí củ lạch Super dream 59 tại tỉnh Hưng Yên.

- Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH giống cây trồng vật nuôi Thần Nông

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020 (12 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

6. Mở rộng mô hình trồng và chăm sóc giống cam ít, không hạt chất lượng tại tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Viện Nghiên cứu Rau quả.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021 (20 tháng).

- Kinh phí năm 2019: 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

Tổng kinh phí mục I: 2.170.000.000 đồng (*Hai tỷ, một trăm bảy mươi triệu đồng*)

II. Hoạt động hỗ trợ, tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, xây dựng các mô hình ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ

1. Hỗ trợ các hội đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội: 880.000.000 đồng (Tám trăm tám mươi triệu đồng), cụ thể:

DVT: triệu đồng

STT	Đơn vị	Kinh phí hỗ trợ	Nội dung	Thời gian
1	UBND TP Hưng Yên	80	Hỗ trợ xây dựng mô hình áp dụng tiến bộ kỹ thuật khoa học và công nghệ vào sản xuất	2019-2020 (12 tháng)
2	UBND huyện Ân Thi	80		
3	UBND huyện Kim Động	80		
4	UBND huyện Khoái Châu	80		
5	UBND huyện Mỹ Hào	80		
6	UBND huyện Phù Cừ	80		
7	UBND huyện Tiên Lữ	80		
8	UBND huyện Văn Giang	80		
9	UBND huyện Văn Lâm	80		
10	UBND huyện Yên Mỹ	80		
11	Hội Nông dân tỉnh	80		

2. Hỗ trợ công tác tập huấn, tuyên truyền quảng bá các sản phẩm chủ lực của tỉnh; các sản phẩm được bảo hộ sở hữu công nghiệp; kết quả nghiên cứu đề tài, dự án đã hoàn thành: 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng).

3. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, các thành phần kinh tế nghiên cứu, áp dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh: 1.200.000.000 đồng (Một tỷ, hai trăm triệu đồng), cụ thể:

DVT: triệu đồng

STT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Kinh phí dự kiến
1	Hợp tác xã sản xuất và nhân giống nấm công nghệ cao Nam Hàn, Ân Thi, Hưng Yên	Mô hình sản xuất nấm sạch chất lượng cao	2019-2020	300
2	Hợp tác xã Nuôi trồng thủy sản Hòa Phong, Mỹ Hào, Hưng Yên	Xây dựng mô hình nuôi cá trắm đen trong hệ thống sông trong ao quy mô công nghiệp	2019-2020	400
3	Hội Chũ thập đỏ tỉnh	Xây dựng mô hình sản xuất nấm dược liệu và nấm thực phẩm	2019-2020	300
4	Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh	Ngâm ủ rác hữu cơ thành chế phẩm sinh học để sản xuất thành nước rửa bát, nước lau nhà, nước giặt	2019-2020	200

4. Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020 (12 tháng).
- Nội dung: Thực hiện Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 19/7/2017 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2017-2020.
- Kinh phí thực hiện năm 2019: 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

5. Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt.
- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020 (12 tháng).
- Nội dung: Thực hiện Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2017-2020.
- Kinh phí thực hiện năm 2019: 1000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*).

6. Đối ứng dự án: “Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất hoa lan bản địa có giá trị cao tại huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên” thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025: 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng*).

Tổng kinh phí mục II: 4.630.000.000 đồng (*Bốn tỷ, sáu trăm ba mươi triệu đồng*).
(*Căn cứ yêu cầu thực tế, Sở Khoa học và Công nghệ Quyết định lựa chọn đơn vị thực hiện, mô hình áp dụng và điều chỉnh giữa các mục chi*).

Tổng kinh phí phần II: 6.800.000.000 đồng (*Sáu tỷ, tám trăm triệu đồng*).

Phần III

HOẠT ĐỘNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KH&CN, TĂNG CƯỜNG TIỀM LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Tăng cường tiềm lực, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ nghiên cứu, quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ: 1.500.000.000 đồng (*Một tỷ, năm trăm triệu đồng*), trong đó:

- Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ: Chi mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác ứng phó sự cố bức xạ trên địa bàn tỉnh: 1.400 triệu đồng (trong đó tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương: 140 triệu đồng).
- Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn đo lường chất lượng: Chi tư vấn xây dựng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2017: 100 triệu đồng.

2. Quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ: 1.007.000.000 đồng (*Một tỷ, không trăm linh bảy triệu đồng*), bao gồm các hoạt động:

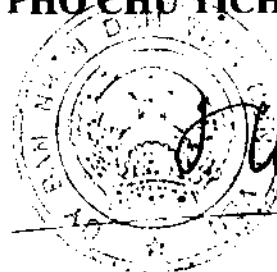
- Quản lý nhà nước về đánh giá, thẩm định công nghệ và hoạt động chuyển giao công nghệ; các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển khoa học và công nghệ;
- Quản lý nhà nước về an toàn bức xạ và hạt nhân;
- Quản lý nhà nước về thông tin, thống kê khoa học công nghệ;
- Quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;
- Thanh tra khoa học và công nghệ;
- Tư vấn, đào tạo, học tập kinh nghiệm, hợp tác quốc tế, nghiên cứu ngoài nước về lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ;
- Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo;
- Hỗ trợ chuyển giao công nghệ là kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;
- Hoạt động quản lý của Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh; Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; các Hội đồng tư vấn về khoa học và công nghệ tỉnh; hoạt động xây dựng và quản lý đề tài, dự án; hoạt động khoa học và công nghệ cấp huyện;

- Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh khác: Chi hoạt động tuyên truyền, hội thảo khoa học kỷ niệm 60 năm ngày khoa học và công nghệ Việt Nam.
(Căn cứ yêu cầu thực tế, Sở Khoa học và Công nghệ Quyết định mức chi cụ thể đối với từng nội dung).

Tổng kinh phí phần III: 2.507.000.000 đồng (Hai tỷ, năm trăm linh bảy triệu đồng).

Tổng cộng kinh phí (phần I + phần II + phần III) là: 24.515.000.000 đồng (Hai mươi bốn tỷ, năm trăm mười lăm triệu đồng)./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Hưng